

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2024/HS-ST
Ngày: 31-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Huỳnh

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2024/QĐXXST-HS ngày 14/5/2024 đối với bị cáo:

Hồ Sỹ H, sinh năm 1992 tại Nghệ An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nơi sinh sống: Dự án Cảng hàng không Quốc tế L, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trần Thị T, sinh năm 1968 và ông Hồ Sỹ C, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 04 (Bốn) anh em; Có vợ tên Phạm Thị T1, sinh năm 1988 và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án: Ngày 29/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2009 (Bản án số 29/2011/HS-ST ngày 29/12/2011).

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

(Bị cáo có mặt).

* Bị hại: Anh Phan Kim Đ, sinh năm 2001. (vắng mặt)

Địa chỉ: 4 X, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Hoàng Minh T2, sinh năm 1964. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Đỗ Văn B, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Trần Văn H1, sinh năm 1964. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu L, Dự án Cảng hàng không Quốc tế L, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Khu L, Dự án Cảng hàng không Quốc tế L, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hồ Sỹ H và Nguyễn Hữu L là tài xế của Công ty T3 đang thi công Dự án Cảng hàng không Quốc Tế L thuộc xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo H là người đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Vào khoảng 13 giờ ngày 16/10/2023, H rủ L đi trộm chó bán lấy tiền tiêu xài, L đồng ý. L điều khiển xe mô tô Sirius màu xanh, biển số: 60P1-6991 chở H cầm theo 02 cái bẫy sắt và một ít đầu cá, 01 cái bao bì, 01 đoạn dây kẽm dài khoảng 50cm đi từ Lán trại C7 đến lán trại C6 của Công ty H2. Khi đến nơi, H và L mỗi người đặt một bẫy sắt để bẫy chó. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bẫy được 01 con chó màu vàng đen, nặng 13kg, loại chó thường (hay gọi là chó cỏ) của anh Phạm Kim Đ1, cả hai bắt ra bỏ vào bao bì đưa lên xe rồi điều khiển đến phường T, thành phố B bán con chó trộm cắp được cho Hoàng Minh T2 với giá 1.000.000 đồng. Số tiền bán được cả hai đi mua đồ ăn sinh hoạt hằng ngày hết 200.000 đồng, số tiền còn lại chia nhau mỗi người 400.000 đồng tiêu xài cá nhân. Tiếp đó vào ngày 18/10/2023, H điều khiển xe mô tô biển số 60C1-321.32 chở L đến khu vực Lán trại C6, Công ty H2 để tiếp tục đặt bẫy bắt trộm chó, nhưng sợ có người phát hiện nên cả hai quay về lán trại.

Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đoàn Công an Cảng hàng không Q mời H và L về trụ sở làm việc. Tại Đoàn Công an, H và L khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên nên lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 374/KL-HĐĐGTS ngày 06/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 01 con chó màu vàng đen, loại chó thường (hay gọi là chó cỏ) trị giá 747.500 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 84/CT-VKS-LT.HS ngày 19/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Hồ Sỹ H để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ H để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị HĐXX:

- Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ H từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về xử lý vật chứng:

- + 01 con chó màu vàng đen. Loại chó thường (hay còn gọi là cho cỏ) đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn Đ2 nên đề nghị không xem xét.

- + 01 xe mô tô biển số 60C-321.32 và 01 xe mô tô biển số 60P1-6991 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được với chủ sở hữu nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh và xử lý sau.

- + Đối với số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng, do anh L đã đưa lại cho bị cáo số tiền 500.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng (500.000 đồng của bị cáo, 500.000 đồng của anh L đưa cho bị cáo) nên đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền này.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Hữu L có hành vi cùng bị cáo thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng, L chưa có tiền án, tiền sự, nên hành vi của L không cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Công an huyện L đã ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với L.

Đối với Hoàng Minh T2 có hành vi mua chó của H và L nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, rất hối hận về hành vi của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tiếp tục đi làm nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc

khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy có đủ cơ sở để xác định:

Bị cáo Hồ Sỹ H có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" đó là đã bị Toà án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2009 (Bản án số 29/2011/HS-ST ngày 29/12/2011). Đến khoảng 13 giờ ngày 16/10/2023, tại Lán trại C6 của Công ty H2 thuộc Dự án Cảng hàng không Quốc tế Q, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai, bị cáo H rủ Nguyễn Hữu L, sinh năm 1985 thực hiện hành vi trộm cắp của anh Phạm Kim Đ1 01 con chó màu đen, nặng 13kg loại chó thường (chó cỏ) có trị giá 747.500 đồng thì bị phát hiện xử lý.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Do vậy, hành vi của bị cáo H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, nên HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ nghiêm, để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp theo hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 con chó màu vàng đen. Loại chó thường (hay còn gọi là chó cỏ) đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn Đ2. Anh Đ2 không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

01 xe mô tô biển số 60C-321.32 và 01 xe mô tô biển số 60P1-6991 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc

được với chủ sở hữu nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh và xử lý sau theo quy định.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng, do anh L đã đưa lại cho bị cáo số tiền thu lợi bất chính 500.000 đồng. Tại phiên toà bị cáo có tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng (500.000 đồng của bị cáo, 500.000 đồng của anh L đã đưa cho bị cáo) nên xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền này.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các điều 47, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 106, 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Áp dụng Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Hồ Sỹ H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ H 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Sỹ H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

2. Về xử lý vật chứng: Buộc bị cáo H phải nộp số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng

mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình